

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2017/HSST
Ngày 29-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Hặc.

2. Ông Lò Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T), sinh ngày 01/01/1989 tại huyện M, tỉnh Sơn La; ĐKKHKT: bản N, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: bản N, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn B, sinh năm 1970 và bà Lò Thị S, sinh năm 1972; Bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 31/5/2017 tại khu vực tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Lò Thị N bị tổ công tác Công an thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục, bột màu trắng (Lò Thị N tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp và khai nhận là hêrôin).

Quá trình điều tra, Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) khai nhận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/5/2017, Lò Thị N đón xe buýt từ tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La đến khu vực xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. N xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp và hỏi mua được của một người nam giới không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa hêrôin với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng). Sau đó N giấu gói hêrôin vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đón xe ô tô buýt về thành phố Sơn La. Khi đến khu vực tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, N xuống xe đi bộ tìm nơi sử dụng hêrôin thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 31/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc, mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: Chất cục, bột màu trắng thu giữ của Lò Thị N có trọng lượng là 0,14 gam. Lấy toàn bộ 0,14 gam làm mẫu giám định ký hiệu LT gửi Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La.

Tại Kết luận giám định số 555/KLMT ngày 04/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu LT là chất ma túy, loại chất hêrôin, trọng lượng gửi giám định là 0,14 gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại chất hêrôin”.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Lò Thị N khai mua của một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ tại khu vực xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 96/KSĐT ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) từ 20 đến 26 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc vỏ phong bì viền xanh đỏ đã bị bóc mở; 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị N nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Do nghiện chất ma túy, ngày 31/5/2017, Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) đã có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 31/5/2017 tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa đựng cục bột màu trắng, có trọng lượng 0,14 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 555/KLMT ngày 04/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu LT là chất ma túy, loại chất hêrôin, trọng lượng gửi giám định là 0,14 gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại chất hêrôin”.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1957, trú tại tổ 2, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) phạm tội với trọng lượng 0,14 gam hêrôin, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội phạm liên quan đến ma túy (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trong khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về việc áp dụng điều khoản có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ: Bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) khai mua của một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể tại khu vực xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

Xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) chiếc vỏ phong bì viền xanh đỏ đã bị bóc mở ; 01 (một) mảnh nilon màu xanh là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác : Lò Thị T) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Lò Thị N (tên gọi khác : Lò Thị T) 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 31/5/2017). Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc vỏ phong bì viền xanh đỏ đã bị bóc mở; 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Thị N (tên gọi khác: Lò Thị T) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2017)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền